

Số: 868 /QĐ-HĐTS

Sơn La, ngày 18 tháng 9 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc xác định điểm trúng tuyển và công nhận danh sách thí sinh trúng tuyển
trình độ Cao đẳng đợt 2, trình độ trung cấp đợt 4 năm 2025**

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH

Căn cứ Thông tư số 15/2021/TT-BLĐTBXH ngày 21/10/2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định về Điều lệ trường cao đẳng;

Căn cứ Giấy chứng nhận 91/2023/GCNDKHĐ-TCGDNN ngày 10/11/2023 của Tổng Cục giáo dục nghề nghiệp - Bộ Lao động Thương binh và Xã hội;

Căn cứ Quyết định số 128/QĐ-SKHĐT ngày 12/12/2024 của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư về việc giao chỉ tiêu kế hoạch sản xuất, sự nghiệp năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 1319/QĐ-CĐSL ngày 20/12/2024 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Sơn La về việc ban hành Quy chế Tuyển sinh trình độ cao đẳng, trung cấp tại Trường Cao đẳng Sơn La năm 2025; Quyết định số 546/QĐ- CĐSL ngày 16/6/2025 của Hiệu trưởng trường CĐ Sơn La Về việc sửa đổi, bổ sung Quyết định số 1319/QĐ-CĐSL ngày 20/12/2024 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Sơn La về ban hành Quy chế tuyển sinh trình độ Cao đẳng, Trung cấp tại Trường Cao đẳng Sơn La năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 775/QĐ-CĐSL ngày 21/8/2025 của Hiệu trưởng trường Cao đẳng Sơn La về việc sửa đổi, bổ sung Quyết định số 1319/QĐ- CĐSL ngày 20/12/2024 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Sơn La về ban hành Quy chế tuyển sinh trình độ Cao đẳng, Trung cấp tại Trường Cao đẳng Sơn La năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 862/QĐ-CĐSL ngày 16/9/2025 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Sơn La về việc sửa đổi, bổ sung Quyết định số 1319/QĐ-CĐSL ngày 20/12/2024 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Sơn La về ban hành Quy chế tuyển sinh trình độ Cao đẳng, Trung cấp tại Trường Cao đẳng Sơn La năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 06/QĐ-CĐSL ngày 02/01/2025 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Sơn La về ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Trường Cao đẳng Sơn La;

Căn cứ Quyết định số 188/QĐ-HĐTS ngày 03/3/2025 của Hội đồng tuyển sinh về việc xác định điểm trúng tuyển và công nhận danh sách thí sinh trúng tuyển trình độ trung cấp năm 2025 (Đợt 1);

Căn cứ Quyết định số 644/QĐ-HĐTS ngày 15/7/2025 của Hội đồng tuyển sinh Về việc xác định điểm trúng tuyển và công nhận danh sách thí sinh trúng tuyển trình độ trung cấp năm 2025 (Đợt 2);

Căn cứ Quyết định số 697/QĐ-HĐTS ngày 29/7/2025 của Hội đồng tuyển sinh Về việc xác định điểm trúng tuyển và công nhận danh sách thí sinh trúng tuyển trình độ trung cấp năm 2025 - Đợt 2 (bổ sung);

Căn cứ Quyết định số 803/QĐ-HĐTS ngày 28/8/2025 của Hội đồng tuyển sinh về việc công nhận danh sách thí sinh trúng tuyển các ngành/ngành khối Giáo dục nghề nghiệp trình độ Cao đẳng (đợt 1), Trung cấp (đợt 3) năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 780/QĐ-HĐTS ngày 22/8/2025 của Hội đồng tuyển sinh về Công bố điểm trúng tuyển các ngành, nghề trình độ Cao đẳng hệ chính quy năm 2025 (Đợt 1);

Căn cứ Biên bản họp Hội đồng tuyển sinh năm 2025 số 100/BB-HĐTS ngày 18/9/2025;

Theo đề nghị của Trưởng Ban thư ký Hội đồng tuyển sinh Trường Cao đẳng Sơn La,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Xác định điểm trúng tuyển và công nhận danh sách thí sinh trúng tuyển trình độ Cao đẳng đợt 2, trình độ trung cấp đợt 4 năm 2025 như sau:

TT	Tên nghề	Mã ngành/ngành	Điểm trúng tuyển	Ghi chú
I	Trình độ Cao đẳng			
1	Công nghệ thông tin	6480201	17,00	
2	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	6510303	17,00	
3	Chăn nuôi - Thú y	6620120	17,00	
4	Hướng dẫn du lịch	6810103	17,00	
5	Công tác xã hội	6760101	17,00	
II	Trình độ Trung cấp			
1	Nghệ thuật biểu diễn múa dân gian dân tộc	5210207	15,75	
2	Quản trị khách sạn	5810201	15,75	
3	Văn thư hành chính	5320301	15,75	
4	Dịch vụ pháp lý	5380201	15,75	

Điều 2. Công nhận danh sách 22 thí sinh trúng tuyển trình độ Cao đẳng nghề (đợt 2); 11 thí sinh trúng tuyển trình độ Trung cấp năm 2025 (đợt 4) vào học các ngành/ngành tại trường Cao đẳng Sơn La.

(Có danh sách kèm theo)

Điều 3. Ủy viên thường trực Hội đồng tuyển sinh có trách nhiệm danh sách thí sinh trúng tuyển, hoàn thiện Giấy báo trúng tuyển và nhập học cho thí sinh, phối hợp với các phòng, khoa chuẩn bị tốt việc tiếp sinh.

Phòng Tổ chức cán bộ - Công tác học sinh sinh viên, Phòng Đào tạo có

trách nhiệm tiếp sinh, sắp xếp lớp học, tổ chức đào tạo theo đúng chương trình, kế hoạch của nhà trường và các quy chế, quy định hiện hành.

Thí sinh trúng tuyển có trách nhiệm làm thủ tục nhập học và tham gia học tập theo kế hoạch đào tạo của Nhà trường.

Điều 4. Các ông (bà) ủy viên Hội đồng tuyển sinh, các đơn vị, cá nhân có liên quan và thí sinh có tên trong danh sách tại Điều 2 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ (Báo cáo);
- Sở GD-ĐT (Báo cáo);
- Ban Giám hiệu (Chỉ đạo);
- Website nhà trường (Đăng tin);
- Như Điều 4 (Thực hiện);
- Lưu: VT, T.TSHN.

**TM. HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH
CHỦ TỊCH**

**HIỆU TRƯỞNG
Nguyễn Đức Long**

DANH SÁCH THÍ SINH TRÚNG TUYỂN TRÌNH ĐỘ CAO ĐẲNG ĐỢT 2
(Kèm theo Quyết định số 868/QĐ-HĐTS ngày 18/9/2025 của Chủ tịch HĐ tuyển sinh Trường Cao đẳng Sơn La)

STT	Họ và tên		Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	VH	Mã ngành	Ngành/ngành	Điểm xét tuyển	Mức điểm trúng tuyển	Địa chỉ		
											Bản	Xã/Phường	Tỉnh
I	Công nghệ thông tin												
1	Đinh Như	Thuật	03/11/2005	Nam	Mường	12/12	6480201	Công nghệ thông tin Chất lượng cao	24,75	17,00	Bản Hợp Bông	Xã Kim Bon	Tỉnh Sơn La
2	Mùa Vũ	Thành	08/04/2005	Nam	Mông	12/12	6480201	Công nghệ thông tin Chất lượng cao	23,65	17,00	Bản Páng Sắng B	Xã Chiềng Mai	Tỉnh Sơn La
3	Đinh Anh	Nhật	03/12/2007	Nam	Mường	12/12	6480201	Công nghệ thông tin	23,45	17,00	Bản Hợp Bông	Xã Kim Bon	Tỉnh Sơn La
4	Lường Văn	Cường	20/9/2004	Nam	Thái	12/12	6480201	Công nghệ thông tin	22,05	17,00	Bản Phạ	Xã Nậm Lầu	Tỉnh Sơn La
5	Lò Văn	Hoàng	19/02/2005	Nam	Thái	12/12	6480201	Công nghệ thông tin	20,85	17,00	Bản Mòn	Xã Thuận Châu	Tỉnh Sơn La
II	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử												
1	Đinh Mạnh	Ngọc	22/9/2006	Nam	Thái	12/12	6510303	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	25,65	17,00	Bản Mo 2	Xã Phù Yên	Tỉnh Sơn La
2	Đặng Phương	Nam	03/10/2002	Nam	Kinh	12/12	6510303	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	24,15	17,00	Bản Thanh Yên 2	Xã Phiêng Khoài	Tỉnh Sơn La
3	Hoàng Đức	Dương	26/8/2007	Nam	Thái	12/12	6510303	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	24,05	17,00	Bản Phiêng Quài Tong Chinh	Xã Chiềng Mai	Tỉnh Sơn La
4	Phạm Việt	Hoàng	07/6/2007	Nam	Kinh	12/12	6510303	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	23,75	17,00	Tổ 3	Phường Chiềng Sinh	Tỉnh Sơn La
5	Giàng A	Dịnh	12/02/2004	Nam	Mông	12/12	6510303	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	23,65	17,00	Bản Lọng Cang	Xã Ngọc Chiến	Tỉnh Sơn La
6	Quàng Xuân	Nghĩa	25/12/2007	Nam	Thái	12/12	6510303	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	21,65	17,00	Bản Phung	Phường Chiềng Sinh	Tỉnh Sơn La
7	Lò Anh	Tuấn	13/07/2007	Nam	Thái	12/12	6510303	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	21,05	17,00	Bản Tin Tóc	Xã Chiềng Hặc	Tỉnh Sơn La
8	Vũ Văn	Vương	08/04/2007	Nam	Kinh	12/12	6510303	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	20,75	17,00	Tiểu khu 17	Xã Mai Sơn	Tỉnh Sơn La
III	Chăn nuôi thú y												
1	Hoàng Minh	Quang	26/5/2005	Nam	Nùng	12/12	6620120	Chăn nuôi- Thú y	27,90	17,00	Thôn Trại Cả Đồng Lạc	Xã Yên Thế	Tỉnh Bắc Giang
2	Quàng Văn	Long	24/6/2007	Nam	Thái	12/12	6620120	Chăn nuôi- Thú y	26,85	17,00	Bản Nam	Phường Chiềng Cơi	Tỉnh Sơn La
3	Lò Phúc	Điệp	31/10/2007	Nam	Thái	12/12	6620120	Chăn nuôi- Thú y	24,55	17,00	Bản Kho Lay	Xã Hát Lót	Tỉnh Sơn La
4	Lê Thị Mỹ	Hạnh	26/4/1997	Nữ	Kinh	12/12	6620120	Chăn nuôi- Thú y	18,75	17,00	Bản Hang Mon	Xã Phiêng Khoài	Tỉnh Sơn La

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	VH	Mã ngành	Ngành/nghề	Điểm xét tuyển	Mức điểm trúng tuyển	Địa chỉ		
										Bản	Xã/Phường	Tỉnh
5	Quàng Văn Việt	26/7/2007	Nam	Thái	12/12	6620120	Chăn nuôi- Thú y	18,65	17,00	Bản Búng Lao	Xã Mường Ảng	Tỉnh Điện Biên
IV	Công tác xã hội											
1	Quàng Thị Vui Tươi	05/02/2007	Nữ	Thái	12/12	6760101	Công tác xã hội	26,45	17,00	Bản Hẹo	Phường Tô Hiệu	Tỉnh Sơn La
V	Hướng dẫn du lịch											
1	Vàng Thúy Nga	11/5/2004	Nữ	Mông	12/12	6810103	Hướng dẫn du lịch	22,85	17,00	Bản Bó Kiếng	Xã Chiềng Hặc	Tỉnh Sơn La
2	Ngần Trung Hiếu	20/10/2007	Nam	Thái	12/12	6810103	Hướng dẫn du lịch	21,95	17,00	Bản Mường Khoa	Xã Tô Múa	Tỉnh Sơn La
3	Lò Văn Tuệ	23/01/2007	Nam	Thái	12/12	6810103	Hướng dẫn du lịch	21,25	17,00	Bản Mường Khoa	Xã Tô Múa	Tỉnh Sơn La

(Danh sách trên có 22 thí sinh trúng tuyển)

DANH SÁCH THÍ SINH TRÚNG TUYỂN TRÌNH ĐỘ CAO ĐẲNG (ĐỢT 4)
(Kèm theo Quyết định số 868/QĐ-HĐTS ngày 18/9//2025 của Chủ tịch HĐ tuyển sinh Trường Cao đẳng Sơn La)

STT	Họ và tên		Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	VH	Mã ngành	Ngành/nghề	Điểm xét tuyển	Mức điểm trúng tuyển	Địa chỉ		
											Bản	Xã/Phường	Tỉnh
I	Quản trị khách sạn												
1	Hà Đình Gia	Bảo	20/9/2010	Nam	Thái	9/12	5810201	Quản trị khách sạn	18,15	15,75	Bản Ban	Xã Phù Yên	Tỉnh Sơn La
II	Dịch vụ pháp lý												
1	Lèo Văn	Hào	28/9/2010	Nam	Thái	9/12	5380201	Dịch vụ pháp lý	20,85	15,75	Bản Co Phung	Phường Chiềng Cơi	Tỉnh Sơn La
2	Sông A	Khay	09/8/2002	Nam	Mông	9/12	5380201	Dịch vụ pháp lý	19,45	15,75	Bản Páng Săng	Xã Chiềng Mai	Tỉnh Sơn La
3	Lò Quốc	Quyền	20/6/2010	Nam	Thái	9/12	5380201	Dịch vụ pháp lý	19,15	15,75	Bản Mai Khoang	Xã Chiềng Mai	Tỉnh Sơn La
4	Cầm Thị Thảo	My	30/11/2010	Nữ	Thái	9/12	5380201	Dịch vụ pháp lý	19,05	15,75	Bản Ten Hịa	Xã Mường Chanh	Tỉnh Sơn La
5	Hà Anh	Tấn	05/9/2010	Nam	Thái	9/12	5380201	Dịch vụ pháp lý	17,85	15,75	Bản Nà Hạ 1	Xã Chiềng Mung	Tỉnh Sơn La
III	Văn thư hành chính												
1	Hà Anh	Tú	16/01/2010	Nam	Thái	9/12	5320301	Văn thư Hành chính	17,65	15,75	Bản Sàng Nà Tre	Xã Chiềng Mai	Tỉnh Sơn La
2	Nguyễn Anh	Thư	27/9/2009	Nữ	Kinh	9/12	5320301	Văn thư Hành chính	16,45	15,75	Tổ 3	Phường Chiềng Sinh	Tỉnh Sơn La
IV	Nghệ thuật biểu diễn múa dân gian dân tộc												
1	Hà Gia	Hân	25/02/2011	Nữ	Thái	8/12	5210207	Nghệ thuật biểu diễn múa DGDT	23,55	15,75	Tổ 8	Phường Tô Hiệu	Tỉnh Sơn La
2	Quàng Thị Bảo	Nhật	15/6/2011	Nữ	Thái	8/12	5210207	Nghệ thuật biểu diễn múa DGDT	22,85	15,75	Bản Hụm	Phường Chiềng An	Tỉnh Sơn La
3	Lò Thị Tâm	Như	26/6/2010	Nữ	Thái	9/12	5210207	Nghệ thuật biểu diễn múa DGDT	22,85	15,75	Tiểu khu Cang	Xã Phù Yên	Tỉnh Sơn La

(Danh sách trên có 11 thí sinh trúng tuyển)